

2020年度
登録ALC基幹技能者講習 修了試験合格者

【東京地区】

受講番号	受講番号	受講番号	受講番号	受講番号	受講番号
T20-001	T20-024	T20-044	T20-065	T20-085	T20-105
T20-003	T20-025	T20-045	T20-066	T20-086	T20-106
T20-005	T20-026	T20-046	T20-067	T20-087	T20-107
T20-006	T20-027	T20-047	T20-068	T20-088	T20-108
T20-007	T20-028	T20-048	T20-069	T20-089	T20-109
T20-008	T20-029	T20-049	T20-070	T20-090	T20-111
T20-009	T20-030	T20-051	T20-071	T20-091	T20-112
T20-010	T20-031	T20-052	T20-072	T20-092	T20-114
T20-011	T20-032	T20-053	T20-073	T20-093	T20-115
T20-012	T20-033	T20-054	T20-074	T20-094	T20-116
T20-013	T20-034	T20-055	T20-075	T20-095	--
T20-014	T20-035	T20-056	T20-076	T20-096	--
T20-015	T20-036	T20-057	T20-077	T20-097	--
T20-017	T20-037	T20-058	T20-078	T20-098	--
T20-018	T20-038	T20-059	T20-079	T20-099	--
T20-019	T20-039	T20-060	T20-080	T20-100	--
T20-020	T20-040	T20-061	T20-081	T20-101	--
T20-021	T20-041	T20-062	T20-082	T20-102	--
T20-022	T20-042	T20-063	T20-083	T20-103	--
T20-023	T20-043	T20-064	T20-084	T20-104	--

☆合格判定基準：60点以上